**Trường THCS Trần Cao Vân Họ và tên giáo viên**

**Tổ: Toán, Tin, Công nghệ Nguyễn Nhật Đoan**

**NS: 05/11/2024; ND: 12/12/2024**

**BÀI 3: BIỂU ĐỒ ĐOẠN THẲNG ( tiết 2)**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức:** Đọc và mô tả thành thạo các dữ liệu ở dạng biểu đồ đoạn thẳng. Nhận ra được vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên phân tích các số liệu thu được ở dạng biểu đồ đoạn thẳng.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:** - Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá. Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

**\* Năng lực riêng:** Mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học. Biểu diễn được dữ liệu từ bảng thống kê vào biểu đồ đoạn thẳng. Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được ở dạng biểu đồ đoạn thẳng.

**3. Phẩm chất:** Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm. Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV. Hình thành tư duy logic, lập luận chặt chẽ, và linh hoạt trong quá trình suy nghĩ; biết tích hợp toán học và cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU SỐ**

**1. GV:** SGK, SGV, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, PBT, đồ dùng học tập.

**2. HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**3. Học liệu số:** Powerpoint trình chiếu các slide bài giảng(nếu có tivi sử dụng).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 6 BÀI 3: BIỂU ĐỒ ĐOẠN THẲNG (tt)**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a) Mục tiêu:** HS có cơ hội thảo luận về 2 câu trắc nghiệm. Gợi tâm thế, tạo hứng thú học tập, gợi động cơ nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS thực hiện trả lời các câu hỏi dưới sự dẫn dắt, các yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV chiếu slide câu hỏi trắc nghiệm  *Cho biểu đồ đoạn thẳng dưới đây, hãy trả lời các câu 1 đến câu 3.*  15 Bài tập Biểu đồ đoạn thẳng (có đáp án) | Chân trời sáng tạo Trắc nghiệm Toán 7  **Câu 1.** Biểu đồ biểu diễn thông tin về vấn đề gì?  A. Doanh thu trong 12 tháng của cửa hàng A;  B. Doanh thu trong 90 tháng của cửa hàng A;  C. Doanh thu trong 1 quý của cửa hàng A;  D. Tất cả đáp án trên đều đúng.  **Câu 2.** Tháng có doanh thu lớn nhất là?  A. Tháng 4;  B. Tháng 8;  C. Tháng 1;  D. Tháng 12.  **Câu 3.** Tháng có doanh thu thấp nhất là?  A. Tháng 4;  B. Tháng 8;  C. Tháng 5;  D. Tháng 12.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi giải, dự đoán kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, | **Câu 1.**  **Đáp án đúng là: A**  Biểu đồ biểu diễn các thông tin về doanh thu trong 12 tháng của cửa hàng A.  **Câu 2.**  **Đáp án đúng là: D**  Tháng 12 cửa hàng có doanh thu cao nhất (85 triệu đồng).  **Câu 3.**  **Đáp án đúng là: C**  Tháng 5 cửa hàng có doanh thu thấp nhất (50 triệu đồng). |

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 3: Đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng**

**a) Mục tiêu:** HS biết và thực hành đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng.

**b) Nội dung:** HS thực hiện tìm hiểu và tiếp nhận nội dung kiến thức mục 3 bằng việc thực hiện lần lượt các yêu cầu của GV.

**c) Sản phẩm:** HS giải được các bài **Thực hành 2**, **Vận dụng 2.**

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV đặt câu hỏi:  “*Muốn đọc và phân tích dữ liệu được biểu diễn trên biểu đồ đoạn thẳng, ta cần chú ý các đặc điểm gì?*”  - GV giới thiệu cách đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng:  *Muốn đọc và phân tích biểu đồ đoạn thẳng, ta cần chú ý các đặc điểm sau:*  *- Biểu đồ biểu diễn các thông tin về vấn đề gì?*  *- Đơn vị thời gian là gì?*  *- Thời điểm nào số liệu cao nhất?*  *- Thời điểm nào số liệu thấp nhất?*  *- Số liệu trong những khoảng thời gian nào?*  - GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ đoạn thẳng trong *Ví dụ 3* tự đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đó vào vở.  - GV yêu cầu HS phân tích biểu đồ đoạn thẳng trong phần **Thực hành 2,** sau đóthảo luận cặp đôi, kiểm tra và sửa sai cho nhau.  - HS trả lời câu hỏi trong phần **Vận dụng 2** sử dụng kĩ thuật chia sẻ nhóm đôi.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS thực hiện giải quyết lần lượt các yêu cầu của GV.  - GV: giảng, phân tích, trình bày, hướng dẫn, quan sát và hỗ trợ học sinh.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS giơ tay trình bày câu trả lời.  - GV cho lớp nhận xét, sửa bài chung trước lớp.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá quá trình hoạt động của học sinh. GV tổng quát, yêu cầu HS ghi chép đầy đủ vào vở và gọi một vài học sinh nêu lại các đặc điểm chính khi đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng. | **3. Đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng**  ***Chú ý:*** *Muốn đọc và phân tích biểu đồ đoạn thẳng, ta cần chú ý các đặc điểm sau:*  *- Biểu đồ biểu diễn các thông tin về vấn đề gì?*  *- Đơn vị thời gian là gì?*  *- Thời điểm nào số liệu cao nhất?*  *- Thời điểm nào số liệu thấp nhất?*  *- Số liệu trong những khoảng thời gian nào?*  **Thực hành 2:**   * Biểu đồ biểu diễn lượng mưa trung bình các tháng năm 2019 tại Thành phố Hồ Chí Minh * Đơn vị thời gian là tháng, đơn vị số liệu là mm * Tháng 9 có lượng mưa trung bình cao nhất * Tháng 2 có lượng mưa trung bình thấp nhất * Lượng mưa tăng giữa các tháng: 2 – 3 ; 3 – 4; 4 – 5; 5 – 6; 8 – 9. * Lượng mưa giảm giữa các tháng: 1 – 2 ; 6 –7 ; 7 – 8; 9 – 10; 10 – 11; 11 – 12.   **Vận dụng 2:**  Ta thấy từ tháng 5 đến tháng 11, lượng mưa trung bình đều trên 100 mm.  Vậy mùa mưa tại Thành phố Hồ Chí Minh thường bắt đầu từ tháng 5 và đến tháng 11 thì kết thúc. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức. HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học.

**b) Nội dung:** HS vận dụng linh hoạt các kiến thức về đọc, phân tích biểu đồ đoạn thẳng ; vẽ biểu đồ đoạn thẳng hoàn thành bài tập vận dụng thực tế được giao.

**c) Sản phẩm:** HS giải được bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV giao thêm bài và yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoàn thành **BT1**.  **BT1** : Để biểu diễn dữ liệu trong các tình huống sau :  a) Tỉ lệ đóng góp vào GDP của các thành phần kinh tế ở Việt Nam ;  b) Sự thay đổi của giá gạo xuất khẩu từ năm 2010 đến nay.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện hoàn thành yêu cầu theo tổ chức của GV.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV mời đại diện 2 HS trình bày bảng tại chỗ.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức và lưu ý thái độ tích cực, khi trao đổi hoàn thành bài tập. | **Kết quả :**  **BT1.**  a) Nên dùng biểu đồ hình quạt tròn.  b) Nên dùng biểu đồ đoạn thẳng. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức. HS thấy sự gần gũi toán học trong cuộc sống, vận dụng kiến thức vào thực tế, rèn luyện tư duy toán học qua việc giải quyết vấn đề toán học.

**b) Nội dung:** HS vận dụng linh hoạt các kiến thức về đọc, phân tích biểu đồ đoạn thẳng ; vẽ biểu đồ đoạn thẳng hoàn thành bài tập vận dụng thực tế được giao.

**c) Sản phẩm:** HS giải được bài tập được giao.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV giao thêm bài và yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoàn thành **BT2** .  **BT2 :** Biểu đồ đoạn thẳng hình dưới đây cho biết số dân và dự báo quy mô dân số của Trung quốc và Ấn Độ đến năm 2050.    Từ biểu đồ trên, em hãy dự đoán :  a) Năm 2020, số dân nước nào lớn hơn, tương ứng là khoảng bao nhiêu tỉ người ?  b) Đến khoảng năm nào thì số dân hai nước bằng nhau ?  c) Xác định xu thế tăng, giảm dân số của mỗi nước trong quá khứ và trong tương lai.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện hoàn thành yêu cầu theo tổ chức của GV.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV mời đại diện 2 HS trình bày bảng tại chỗ.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức và lưu ý thái độ tích cực, khi trao đổi hoàn thành bài tập. | **BT2.**  a) Năm 2020, số dân của Trung Quốc là 1,44 tỉ người, lớn hơn số dân của Ấn Độ với 1,38 tỉ người.  b) Đến khoảng năm 2027 thì số dân của hai nước bằng nhau  c) Trong quá khứ, số dân của hai nước đều có xu hướng tăng. Trong tương lai, số dân của Ấn Độ vẫn có xu hướng tăng trong khi số dân của Trung Quốc có xu hướng giảm. |

**E. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Nêu cách vẽ biểu đồ đoạn thẳng?;

- Nắm cách đọc và phân tích dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng.

- Làm bài tập tương tự trong SBT;

- Chuẩn bị các nội dung trong “ **Bài tập cuối chương 5. Ôn tập cuối kì I**” phần xác suất thống kê.